

Bản án số: **17/2020/HSPT**

Ngày: 01 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Liêm

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Nguyễn Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo **K** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 07-5-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

K, sinh năm 1995 tại Hàn Quốc; địa chỉ: Busan; nơi cư trú: thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Hàn Quốc; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng G; con ông: K (sinh năm 1969) và bà I (sinh năm 1969); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Hùng V – Luật sư, Công ty luật hợp danh N, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Trần Thị Phương T và bà Bùi Thị L; địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh.

Trong vụ án còn có những người đại diện hợp pháp của người bị hại không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 22/8/2018, sau khi đã ăn và uống bia với bạn, K (quốc tịch Hàn Quốc) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 50LD - 111.34 lưu thông trên đường T, hướng từ Quảng trường X, N đi C. Khi đi đến trước khu vực số 86 đường T, thành phố N, do không làm chủ được tốc độ nên K đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 79K7 - 6906 do bà Lê Thị L điều khiển đi cùng chiều phía trước gây tai nạn. Sau đó, xe ô tô 50LD 111.34 do K điều khiển tiếp tục lao qua dải phân cách cứng giữa hai làn đường và dừng lại tại làn đường ngược chiều (bên kia dải phân cách). Hậu quả của tai nạn làm bà L chết tại chỗ. Sau tai nạn, K xuống xe, nói chuyện với anh Vũ Hoàng G là người dân đi đường, mặc dù biết có người bị tai nạn do mình gây ra nhưng K không cứu giúp mà lên điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 50LD - 111.34 rời khỏi hiện trường, người dân đi đường thấy vậy đã truy đuổi, giữ lại và trình báo Cơ quan Công an. Làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, K khai nhận đúng nội dung nêu trên.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của K lúc 06 giờ 10 phút ngày 22/8/2018 tại Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố N, kết quả nồng độ cồn hiển thị 0,580mg/L khí thở.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 383/TT-TTPY ngày 29/8/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Thị L là Chấn thương sọ não.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 07/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 11 Thông tư 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ Giao thông vận tải; các khoản 8, 9, 11, 17 Điều 8; khoản 4 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo K 04 (bốn) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16 tháng 5 năm 2020, bị cáo K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời bào chữa của luật sư cho bị cáo K nhất trí về phần tội danh và khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng để xét xử đối với bị cáo K. Luật sư cho rằng, bị cáo K có giấy phép lái xe Hàn Quốc nhưng do các cơ quan Nhà nước ta không tuyên truyền cho bị cáo biết để bị cáo đổi giấy phép lái xe, bị cáo có uống rượu, bia nhưng nồng độ cồn trong khí thở là 0.580 mg/ lít khí thở là vượt mức cho phép (0,250mg/ lít khí thở) nhưng không đến mức trầm trọng. Khi gây tai nạn bị cáo xuống xe xem xét, nhưng do hoảng loạn về tinh thần, quá sợ hãi và không nói được tiếng Việt nên bị cáo mới bỏ chạy để tìm người cứu giúp. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là người nước ngoài đang làm Doanh nghiệp tại Việt Nam. Sau khi xét xử sơ thẩm, Tổng lãnh sự quán Hàn Quốc tại thành phố Hồ Chí Minh cũng có văn bản xin giảm nhẹ và xin cho bị cáo được hưởng án treo, gia đình người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo K giảm cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Bị cáo K khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Sau khi uống rượu, bia, khoảng 03 giờ 30 phút ngày 22-8-2018, K mặc dù chưa được cấp giấy phép lái xe quốc tế

nhưng vẫn điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 50LD-111.34 lưu thông trên đường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, theo hướng từ Quảng trường X đi C. Khi đi đến số nhà 86 đường T do không làm chủ được tốc độ nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 79K7-6906 do bà Lê Thị L điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả bà L chết tại chỗ. Sau khi gây tai nạn, K xuống xe nhưng không cứu giúp người bị nạn mà tiếp tục lên xe bỏ chạy khỏi hiện trường, nhưng bị người dân truy đuổi bắt lại và giao cho cơ quan chức năng. Công an thành phố N tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của K vào lúc 06 giờ 10 phút ngày 22-8-2018 là 0,580mg/ Lít khí thở.

Hành vi nêu trên của bị cáo K đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ phạm tội, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo K như: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt K với mức án 04 năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07-8-2020 Tổng lãnh sự quán Hàn Quốc tại thành phố Hồ Chí Minh có công văn đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét cho bị cáo K được nhận mức án thấp nhất và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Gia đình bị hại cũng có đơn đề nghị ngày 26-11-2020 xin giảm án cho bị cáo K, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo là giám đốc Doanh nghiệp tại Việt Nam nên có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo K cũng như một phần lời bào chữa của luật sư cho bị cáo và sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo K thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước Việt Nam. Do bị cáo K phạm nhiều tình tiết tăng nặng nên không thể cho bị cáo được hưởng án treo.

Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo K và sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 11 Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06-7-2015 của Bộ Giao thông Vận tải; Các khoản 8, 9, 11, 17 Điều 8, khoản 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: K 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm